

Số: 17/2024/QĐST-HNGĐ

MCB, ngày 05 tháng 4 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào hồ sơ vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số 55/2024/TLST – HNGĐ ngày 08 tháng 3 năm 2024, giữa:

* *Nguyên đơn*: Bà Lê Kim Ngọc D, sinh năm 1999;

Địa chỉ: 468/22 ấp LH, xã LT, huyện CL, tỉnh Bến Tre.

* *Bị đơn*: Ông Phạm Hữu B, sinh năm 2000;

Địa chỉ: ấp TS, xã TT, huyện MCB, tỉnh Bến Tre.

Căn cứ vào Điều 212, Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 81, 82, 83, 84 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 28 tháng 3 năm 2024,

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 28 tháng 3 năm 2024 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn (07) bảy ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa ông Phạm Hữu B và bà Lê Kim Ngọc D.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con chung: Ông Phạm Hữu B và bà Lê Kim Ngọc D không có con chung nên Tòa án không xem xét giải quyết.

- Về tài sản chung: Ông Phạm Hữu B và bà Lê Kim Ngọc D trình bày không có, nên Tòa án không xem xét giải quyết.

- Về nợ chung: Ông Phạm Hữu B và bà Lê Kim Ngọc D trình bày không có, nên Tòa án không xem xét giải quyết.

- Về án phí: Án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm được giảm 50% là 150.000 (Một trăm năm mươi ngàn đồng) do bà Lê Kim Ngọc D tự nguyện nộp nhưng

được khấu trừ số tiền tạm ứng án phí đã nộp số tiền 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) theo biên lai thu số 0003144 ngày 08/3/2024 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện MCB, tỉnh Bến Tre. Chi cục Thi hành án dân sự huyện MCB, tỉnh Bến Tre hoàn lại cho bà Lê Kim Ngọc D 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được Thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án, hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bến Tre;
- VKSND huyện MCB;
- Chi cục THADS huyện MCB;
- UBND xã TT;
- Các đương sự;
- Lưu: Hồ sơ, VP.

THẨM PHÁN
(Đã ký)

Nguyễn Thị Đoan Trang